

Đạo Thanh

Hồi 13

Thiếu Phụ Dưới Phong Linh

Á

nh sao Lạp Tát mông lung như Giang Nam trong mộng.

Ánh đèn phảng phát cũng xa xăm như Giang Nam, người đứng dưới phong linh bên dưới ánh đèn, ánh mắt của thiếu phụ vẫn mộng mơ thần thờ ngưng thị nhìn vào nơi dục vọng.

Mộng của nàng có phải ở viễn phương, hay viễn phương có người nàng đang nhớ nhưng bao lâu nay ?

Đêm Lạp Tát tuy cũng lạnh giá, gió khuya lại không thấu xương như Biên Thành, thậm chí còn mang đến Lạp Tát nhiệt tình nam nhi tráng kiện.

Gió khuya lùa cây tùng cổ lão già nua bên ngoài Phong Linh, cũng quyến luyến dàn phong linh dưới mái hiên vang vọng tiếng leng keng.

Tiếng phong linh thanh thúy, nghe trong đêm vắng như vậy, càng làm tăng thêm hương sầu nhớ nhà của lãng tử, niềm bi thương chán chường của du tử.

--- Ánh sao còn xa vời hơn cả cố hương, nhưng ánh sao có thể nhìn thấy được, còn cố hương ? Bao nhiêu đứa trẻ ngồi quanh một cái bàn, đứa nào cũng ăn ngon lành, vào cái tuổi của bọn chúng, căn bản vẫn còn chưa thể hiểu thấu chân ý nghĩa của nhà, bọn chúng chỉ cần có ăn, có chơi, có ngủ, thì cho dù có thiên tháp từ trên trời hạ xuống cũng không cần biết.

Diệp Khai cũng từng trải qua cái tuổi đó, nhưng lúc đó chàng đã hiểu được nhà trên quý ra sao.

Có phải vì sau khi mất mát tất cả, mới biết nhà quý tới cỡ nào ?

Thiếu phụ đang nhìn xa xăm, Diệp Khai đang nhìn thiếu phụ, Tô Minh Minh chú thị nhìn Diệp Khai, Kim Ngư cùng bọn Tiểu Hoa tụ hòa liến thoắng.

Ánh mắt của thiếu phụ như mộng, ánh mắt của Diệp Khai như một dụng cụ quan sát tinh chế, ánh mắt của Tô Minh Minh mông lung như ánh sao.

“Muốn nghe cố sự không ?” Tô Minh Minh chợt hỏi khế.

“Cố sự ?” Diệp Khai chợt tỉnh, quay đầu nhìn Tô Minh Minh: “Cố sự gì vậy ?”

“Cố sự của nàng ta”. Thị tuyền của Tô Minh Minh quay về hướng thiếu phụ dưới

phong linh.

- Muốn.
- Đi theo tôi !

oOo

Muốn kể cố sự của “nàng”, đương nhiên không nên nói trước mặt nàng, cho nên Tô Minh Minh dẫn Diệp Khai đến bên bờ thác.

Đêm nay Lạp Tát có sao, cũng có trăng.

Còn Giang Nam ? Ánh sao mờ lung, ánh trăng sáng ngời, dòng thác rì rào ánh thành một dải thất lung dài thướt trắng bạc lấp lánh.

Gần thác có một tảng nham thạch rất lớn, Tô Minh Minh ngồi bên trên, Diệp Khai đương nhiên cũng ngồi bên trên, ngồi bên cạnh Tô Minh Minh trên tảng nham thạch.

Ánh trăng sáng như vậy, phong cảnh đẹp như vậy, tiếng suối chảy dịu dàng như vậy, mặt đất thanh bình như vậy, nếu quả bọn họ là một đôi tình nhân mà nói, đó đã là một bức họa lãng mạn làm sao.

“Tên của nàng là Na Oa”. Tô Minh Minh dịu giọng.

Diệp Khai đương nhiên biết “nàng” là chỉ thiếu phụ dưới phong linh:

- Na Oa ?

Biểu tình của Tô Minh Minh chợt biến thành rất bi thương:

- Nếu quả chàng muốn hiểu rõ con người của Na Oa, nhất định trước hết phải nghe một thiên cố sự mới được.

Chuyện nàng kể đích thị là một cố sự bi thương.

Na Oa là nữ nhân, trăm ngàn năm trước sinh trưởng ở phía bắc Thánh Mẫu Phong, là một nữ nhân vừa vĩ đại vừa thánh khiết trong bộ tộc Khoách Nhĩ Khách thời cổ đại.

Khi bộ lạc Khoách Nhĩ Khách bị tộc nhân của bộ tộc Nê Cổ hung ác cường bạo tấn công, tộc nhân của nàng bị đánh bại, người yêu của nàng bị bắt đày đi xa, nàng cũng bị tù trưởng của tộc Nê Cổ bắt sống.

Tiêu chí của tộc Nê Cổ là màu đỏ, màu đỏ mang theo mùi máu, bọn chúng thích mùi máu và sự đỏ nát.

Tù trưởng của bọn chúng muốn gạ gẫm Na Oa, nàng thà chết chứ không chịu phục tùng.

Cho nên tên tù trưởng đe dọa sẽ giết người yêu của nàng.

Cho nên Na Oa chỉ còn nước ... Nàng chịu đựng, bởi vì nàng muốn phục thù.

Nợ máu trả bằng máu, nàng chung quy đã đợi được cơ hội cứu được người đồng tộc và người yêu bị đày.

Nàng cũng không phải là không có hy sinh.

Đợi đến lúc người yêu của nàng dẫn dắt đại quân phục thù công nhập tới bên dưới đại tướng doanh của tên tù trưởng bộ tộc Nê Cổ, nàng đã hóa thành hương hồn.

Là hương hồn, cũng là trung hồn.

Trong tay nàng còn nắm chặt một tình khúc nàng viết cho tình nhân "quả cảm" của mình trước khi lâm tử.

Là tình khúc, cũng là sử thi.

Xin đưa tới người ca khúc này, làm ơn giao cho niềm quả cảm của tôi trú bên dưới dòng suối nhỏ.

Niềm quả cảm yêu mến của tôi, chàng nhất định phải sống.

Chàng phải sinh tồn, phải cảnh giác đề phòng, đề phòng từng giây từng phút, vĩnh viễn ghi nhớ, ghi nhớ đám người thích ô tình huyết hồng kia.

Bọn chúng hiếu sát.

Chàng đừng phải bọn chúng, cũng bắt tất phải lưu tình, chàng phải đem bọn chúng quăng vào cùng hải, đem bọn chúng nhốt vào hoang tái, trùng kiến cố quốc điền viên mỹ lệ của chàng.

Cố quốc tuy đã trầm luân, điền viên tuy đã hoang vu, nhưng chỉ cần chàng cần cù nỗ lực, cố quốc của bọn ta tất có ngày phục hưng, điền viên tất có ngày trùng kiến.

Tình nhân của nàng không phụ lòng nàng, tộc nhân của nàng cũng không phụ lòng nàng.

Cố quốc của nàng đã được phục hưng, điền viên đã được trùng kiến.

Bài thơ của nàng và xương trắng của nàng đều được mai táng dưới tòa bạch tháp Na Oa Tự xây dựng cho nàng, vĩnh viễn lệnh truyền sự sùng bái tôn kính của người người.

Đó không phải là thiên cố sự tráng liệt.

Đó là thiên cố sự bi thảm.

oOo

Diệp Khai không rơi nước mắt, một người nếu quả trong lòng nhiệt huyết dằng dằng dâng trào, làm sao rơi nước mắt được ? Bất quá chàng không thể không hỏi:

- Xương trắng của nàng dãi mai táng dưới tòa bạch tháp, Na Oa mà nàng kể tới lại làm sao mà về đây ?

“Na Oa ngày nay tuy không không có đám tộc nhân khát máu hung tàn áp chế”, thanh âm của Tô Minh Minh vương vấn một tia ai sâu: “Nhưng lại phảng phất có một vật khát máu áp chế nàng và người yêu của nàng”.

- Vật gì ?

“Thành danh”. Tô Minh Minh đáp: “Người yêu của nàng rời bỏ nàng là vì muốn thành danh”.

“Người yêu của nàng rời bỏ nàng là vì muốn vang danh trong giang hồ ?” Diệp Khai hỏi.

“Đúng”. Thanh âm của Tô Minh Minh mộng ảo như tiếng suối chảy: “Cho nên nàng bị giam cầm trong trướng bông của tên ‘tù trưởng danh lợi’, chịu đựng tịch mịch cô độc, chịu đựng năm tháng dày vò, đợi chờ một ngày người yêu của nàng trở về cứu nàng”.

“Đợi bao lâu rồi ?” Diệp Khai hỏi: “Nàng đã bầu bạn với tịch mịch bao lâu ?”

“Ba năm”. Tô Minh Minh đáp: “Đã ba năm dưới phong linh chỗ cây cổ tùng”.

- Người yêu của nàng tên gì ?

“A Thất”. Tô Minh Minh đáp.

- A Thất ?

Trong óc Diệp Khai chợt lóe lên một bóng người, một thanh niên tay cầm một thanh loan đao như trăng huyền.

“Loan Đao A Thất”. Diệp Khai lẩm bẩm: “Có phải là y ?”

- Chàng nói gì vậy ?

“Không”. Diệp Khai hiển nhiên không muốn để nàng biết con người của Loan Đao A Thất, cho nên chàng liền hỏi: “Vậy nàng ta có biết A Thất trên giang hồ có danh tiếng gì chưa ?”

“Nàng ta từng nói với tôi, cho dù A Thất đã có danh trên giang hồ, y vẫn không thể trở về”. Tô Minh Minh đáp: “Bởi vì khi y có danh, cũng trở thành bất lực”.

“Điều đó là thật”. Diệp Khai cười thốt: “Thân tại giang hồ, thân bất do kỷ, sau khi đã thành danh, thông thường đều có thể gặp phải những chuyện không còn đường lựa chọn”.

“Một người đã thành danh, thông thường có người khác muốn thành danh đến tìm mình quyết đấu, sau đó còn có thể có người thứ hai, người thứ ba ... cho đến lúc mình bại”. Tô Minh Minh thốt: “Trên giang hồ bại tức là chết”.

Tô Minh Minh dừng một chút, lại từ từ nói tiếp:

- Cho nên Na Oa lại nói, A Thất nếu quả có trở về, nhất định là đã đến lúc y chết.

“Nàng ta đã biết kết quả như vậy, tại sao lại vẫn phải chờ đợi ?” Diệp Khai hỏi.

“Bởi vì nàng ta si tình”. Thanh âm của Tô Minh Minh lại thần thờ thương cảm: “Biết rõ kết quả như vậy, nàng ta vẫn phải đợi chờ, một người si tình, cũng giống như người si kiếm, biết rõ kết quả là chết dưới kiếm của người si kiếm khác, hấn vẫn làm vậy”.

--- “*Nhân tại giang hồ, thân bất do kỷ*”, người trong giang hồ, thân không còn thuộc về mình, người nói câu đó thật sự hiểu thấu người giang hồ.

Ánh trăng là tà trên suối nước, sóng nước lăn tăn, phảng phất dòng suối cũng có vô số vì sao đang nhấp nháy.

Dưới ánh trăng, đôi mắt thần thờ ai sâu tịch mịch trống vắng của Tô Minh Minh đang chăm chăm nhìn Diệp Khai.

“Còn chàng ? Chàng có phải đang đợi một trường quyết đấu vĩnh viễn không an nghỉ ?” Tô Minh Minh hỏi: “Chàng vì sao không thoái lui khỏi giang hồ thị phi ?”

Diệp Khai không nhìn nàng, mục quang của chàng xuyên thấu gợn sóng bập bênh đến tận đáy nước sâu thẳm.

“Cho dù người có thoái xuất giang hồ, nhưng danh vẫn còn tại giang hồ”. Diệp Khai cười khổ: “Người muốn thành danh đều có thể tìm đến mình, cho dù người mình ở chân trời góc biển, phiêu diêu ở hư nguyên, ngày tháng an bình của mình cũng có lúc kết thúc”.

Tô Minh Minh không nói tiếng nào, người nàng đã hăm nhập trong trầm tư, phảng phất đang gặm nhấm ý vị câu nói của Diệp Khai, mục quang của nàng cũng quay về hướng dòng suối trong vắt nhìn thấy tận đáy.

Nàng không mở miệng, Diệp Khai đương nhiên càng không thể nói gì, giây phút tĩnh lặng mỹ miều lãng mạn đó, hà tất để cho sự tình ân oán không đường lựa chọn phá hoại không gian ? Nhưng đang lúc Diệp Khai chuẩn bị hưởng thụ tình điệu đó, Tô Minh Minh chợt hỏi:

- Chàng nhìn kìa, cái gì đang lênh bênh trên mặt nước vậy ?

Diệp Khai lập tức quay đầu nhìn.

Trên mặt suối lăn tăn sóng nước, có một chiếc giày trôi nổi, một chiếc giày rất nhỏ, xem chừng là giày con nít.

“Giày”. Diệp Khai đáp: “Xem chừng là giày con nít mang”.

- Mau, mau đi coi ...

Tô Minh Minh còn chưa dứt lời, Diệp Khai đã phóng đi, người nhẹ nhàng điểm trên mặt suối, lại đã quay trở về đến trên tảng nham thạch, trong tay chằng cầm một chiếc giày nhỏ, nước nhỏ giọt trên mặt nham thạch.

Tô Minh Minh hồi nãy vội vã, nhưng bây giờ nàng tịnh không đón lấy chiếc giày, nàng chỉ dùng ánh mắt ngập tràn vẻ khùng bố nhìn chiếc giày nhỏ trên tay Diệp Khai.

Tại sao nàng có biểu tình như vậy ? Đó chỉ bất quá là một chiếc giày rất bình thường, nàng tại sao lại có cử động như vậy ? Diệp Khai không hỏi nàng, tịnh không phải vì chàng đã biết nguyên nhân, mà là chàng biết Tô Minh Minh nhất định sẽ giải thích.

Tô Minh Minh quả nhiên đã giải thích, nàng nhìn chăm chăm lên chiếc giày một hồi lâu, sau đó mới nói:

- Đó là giày ba tháng trước tôi đã mua cho Ngọc Thành.

Chiếc giày đó của Ngọc Thành, nó đêm hôm qua đã thất tung, hiện tại có một chiếc giày của nó trôi tới đây, nhất định là nó đã có chuyện.

Diệp Khai quay đầu nhìn vách đá nơi thác nước đổ xuống:

- Trên đó là chỗ nào ?

Tô Minh Minh cũng nhìn lên vách đá, thanh âm của nàng có vẻ sợ hãi:

- Nghe nói dòng suối đó chảy qua bên dưới Hâu Viên.

“Hâu Viên ?” Diệp Khai hỏi: “Hâu Viên bên trên vách đá đó ?”

- Phải.

Chiếc giày trôi theo thác nước từ trên vách đá rơi xuống, chảy tới đây, trên vách đá là Hâu Viên, Ngọc Thành lại đi tới Hâu Viên rồi mất tích, chiếu theo đó mà nói, tòa Hâu Viên đó nhất định ẩn tàng bí mật không ai biết, không thể nói cho ai biết.

o0o

Ánh sáng bình minh đột phá mấy tầng mây, bắn ra trên đầu Tử Cảnh, bầu trời tuy đã sáng, nhưng mặt đất vẫn còn là một phiến mông lung.

Tử Cảnh trong mông lung nhìn giống như một bức tranh thủy mặc, lại một phần thần bí, một phần quái dị, một phần khùng bố hơn tranh thủy mặc.

Vết thương tuy đau đớn, nỗi vui mừng trong tâm lại đã lấn át nỗi đau ngoài da, A Thất chú thị nhìn Tử Cảnh trong mông lung, hân hoan nường mày.

Qua khỏi Tử Cảnh là tới Lạp Tát, Lạp Tát sau ba năm xa cách có còn nguyên dạng

như xưa ? Mái vòm của Bốt Đạt Lạp Cung có còn phát quang lấp lánh dưới trời xanh như xưa ? Những tín đồ hoạt Phật kiên thành có còn không ngại đường xá xa xôi tam bộ nhất bái, ngũ bộ nhất khấu, dùng phương pháp gian khổ đó để biểu thị lòng tôn kính của bọn họ như xưa ? Con đường trường trong thành có còn ngập tràn mùi sữa chua nồng nặc gần như làm người ta không thể thở nổi như xưa ?

Phong linh dưới mái hiên ngoài thành có còn treo đũa như xưa ? Tiếng vọng phát xuất có còn dẫn đưa nỗi nhớ nhà như xưa ? Bên dưới phong linh có còn người tựa song cửa nhìn xa xăm như xưa ? Trong mắt nàng có còn mang theo niềm thương cảm triền miên như xưa ? Nghĩ tới nàng, A Thất hận mình không thể lập tức về cạnh bên nàng, y mập mờ nhớ lại tình cảnh năm đó lúc y muốn rời bỏ nàng, nàng không la lối, cũng không khóc.

Nàng cũng không níu kéo, chỉ dùng một khẩu khí rất lợt rất lạt mà nói:

- Nhớ Lạp Tát có Phong Linh.

“Ta nhất định nhớ”. Năm đó A Thất đáp lời nàng một cách khẳng định: “Chỉ cần mộng tưởng của ta vừa được thực hiện, ta nhất định trở về”.

Lúc đó A Thất còn là một thanh niên tràn đầy hoài bão, nghĩ giang hồ cũng giống như khách sạn ở nhà y, rất dễ dàng đi lại, lúc hứa hẹn phảng phất rất có lòng tin đối với mộng tưởng của mình.

Đợi đến khi y đem mộng tưởng, hoài bão, và thanh loan đao cong cong như trăng huyền đó vào giang hồ, y mới biết giang hồ là nơi như thế nào.

“Mộng tưởng” sau đó tuy đã được thực hiện, nhưng người lại đã biến đổi.

Không phải là biến tâm, không phải là biến thành hư hỏng, mà là biến thành “sợ làm hư sự”, biến thành không dám về nhà, bởi vì y chỗ nào lúc nào cũng đều phải dự phòng có người đến tìm y quyết đấu.

Y sợ sau khi trở về nhà, làm liên lụy đến nàng.

Một lần không dám về, hai lần không dám về, ba lần, bốn lần ... Càng lâu lại càng không dám về.

“Giang hồ càng đi càng sợ”, câu nói đó tuy tịnh không hoàn toàn chính xác, lại cũng có đạo lý của nó.

A Thất biết cả đời này đại khái đã vô phương về nhà được, bởi vì trên giang hồ, bại là chết.

Người chết có về nhà được hay không đều không thành vấn đề nữa.

--- Có thật sự không thành vấn đề không ?

Đại hiệp khách, đại danh nhân, anh hùng hảo hán trên giang hồ, tịnh không giống

như trong truyền thuyết, bọn họ và người bình thường đều phải sinh hoạt, phải ăn, phải chơi, phải uống rượu, phải xài tiền.

Không có thu nhập, làm sao mà ăn xài ? Những hiệp khách, danh nhân, anh hùng hảo hán lại không thể đi trộm đi cướp, cho nên có người bắt đầu làm “kiêm sai”, làm nghề tay trái.

Tối hảo nhất trong nghề nghiệp “kiêm sai” đương nhiên là “chức nghiệp sát thủ”, sát thủ chuyên nghiệp.

Trong tất cả các chức nghiệp của nhân loại, chức nghiệp lâu đời nhất, không có đường chọn lựa nhất trong lịch sử, là sát thủ, cũng là chức nghiệp nguyên thủy nhất của nam nhân.

Thậm chí so với chuyện sinh đẻ của nữ nhân còn cổ xưa hơn.

Làm sát thủ tuy kiếm được nhiều tiền, nhưng đại đa số là nhân vật bi kịch, bởi vì khi bọn họ thi hành nhiệm vụ, lúc nào chỗ nào cũng đều có thể chết, hơn nữa còn phải có lối sinh hoạt ẩn tích mai danh.

Có lúc tiếp nhận nhiệm vụ đi giết thân nhân của chính mình, lúc đó không những không thể đắn đo, mà còn phải cả nhú mày một lần cũng không thể.

Sát thủ không những lục thân bất nhận, hơn nữa còn phải lãnh khốc vô tình, càng phải tuyệt tình, quyết không thể có một chút nhi nữ tư tình, cũng không thể có tình cảm luân thường đạo lý.

Tuyệt tình tuyệt nghĩa, tàn khốc ngoan bạo, lãnh huyết vô danh, những thứ đó đều là điều kiện cần thiết để làm một sát thủ, quan trọng là cần phải giữ có một mình mình.

Không có thời gian của mình, không có lợi ích của mình, không có ân thù của mình, không có gia hạn của mình, tất cả những gì phụ thuộc về mình đều phải cách ly tuyệt đối.

Một điểm càng trọng yếu là sát thủ không có cơ hội thoái lui, chỉ có nước bước tới, tới chết mới nghỉ.

Nếu quả mình muốn đợi gom góp để giành đủ tiền, sau đó thoái lui, đó tuyệt đối là chuyện không thể có, cho dù cừu nhân không giết mình, kẻ đồng hành nhất định cũng truy đuổi mình, truy đuổi mình tới lúc hoàn toàn không thể nói ra bí mật mới thôi.

--- Người không thể nói ra bí mật, trên thế gian này đại khái chỉ có một dạng người, người chết.

Còn có một dạng cũng có thể, đó là lúc người ta đã nghĩ mình không thể uy hiếp người ta, có lẽ người ta sẽ phóng tha mình.

Giống như A Thất hiện tại.

Hữu thủ của y đã đứt lìa, người đã tàn phế, cho dù có nắm giữ bí mật trọng đại, nhưng để bảo toàn sinh mệnh, chết cũng không thể tiết lộ ra.

Cho nên dạng của A Thất, có thể coi là may mắn nhất trong đám sát thủ, bởi vì y đã chết qua một lần.

Người ta nhất định có thể nghĩ y đã chết dưới đao của Phó Hồng Tuyết, tuyệt đối không tưởng tượng được Phó Hồng Tuyết không ngờ lại có thể phóng tha y.

Phó Hồng Tuyết tuy chém đứt một tay y, lại bảo toàn sinh mệnh của y.

Từ nay trên giang hồ đã không còn con người “Loan Đao A Thất”.

Nắng sớm dâng cao, tản mát trên mặt đất vô biên, cũng đẩy lùi giá lạnh tàn lưu từ đêm qua.

Vẻ hiểm ác của Tử Cảnh có thể nhìn thấy rõ, nhưng A Thất tịnh không sợ, y từ nhỏ đã sinh trưởng ở Lạp Tát, không biết đã chơi bời ở Tử Cảnh này bao nhiêu lần rồi, đối với truyền thuyết yêu ma quỷ quái, y càng không tin.

Cho nên y tuy ba năm rồi chưa trở về, đi đến Tử Cảnh, trong tâm đã dâng trào một hương vị ngọt ngào, nhìn thấy Tử Cảnh phảng phất đã như nhìn thấy nhà mình vậy, cước bộ của y không khỏi càng lúc càng nhanh.

Vách đá cao vút dựng đứng che ánh mặt trời, A Thất bước vào trong bóng tối âm u, chút nữa đây sẽ quay khỏi Tử Cảnh, mau chóng về đến Lạp Tát, đương nhiên cũng rất mau chóng nhìn thấy nàng.

Ngay lúc đó, y chợt nhìn thấy một lão nhân khập khiễng từ đầu kia của Tử Cảnh đi tới.

Lão nhân đó lưng đã cong gù, trên lưng đeo một cái gùi tre, hữu thủ của lão chống cây nạng kết bằng hai phiến trúc, lần mò thất thủ bên vệ đường lượm phế khí vật.

Lão nhân đó nguyên lai là một “thập hoang giả”, lão già lượm đồ phế liệu.

A Thất nhìn thấy lão nhân lượm phế liệu đó, trong tâm không khỏi dâng lên một niềm tôn kính, một người già nua như vậy còn phải vì sinh hoạt mà bôn ba, năm tháng tuy đã để lại nhiều vết tích tàn khốc trên người lão, thập hoang lão nhân đó lại không cúi đầu, lưng của lão tuy cong, hành động tuy không quá linh hoạt, nhưng lão vẫn bằng vào nỗ lực của chính mình mà kiếm đồng tiền bát gạo sinh sống.

Lão có con cái thân nhân gì không ? Nhất định là không, nếu không ai lại tàn nhẫn để cho một người già cỗi như vậy lao thân lụy sức sinh nhai ? Thứ người không bị sinh hoạt sống còn hiện thực đánh gục như lão, tâm tự tôn nhất định rất cường liệt, y nếu quả muốn để lộ chút đồng tình thương hại lấy lão, lão nhất định có thể giận dữ chống lại y.

Cũng may A Thất đã nghĩ ra phương pháp, vừa có thể trợ giúp lão, cũng không làm thương tổn đến lòng tự tôn của lão.

A Thất rút trong túi ra một tấm ngân phiếu, sau đó nhàu nát, quăng dưới đất, y lại nhanh nhẹn bước đi, rất mau chóng bước qua mặt thập hoang lão nhân.

Ánh mắt của thập hoang lão nhân một mực nhìn chăm chăm trên mặt đường, lão đương nhiên nhất định sẽ phát hiện tờ ngân phiếu mà A Thất quăng trên đường.

Tiền tài rơi rớt lượm được dọc đường, tịnh không thể làm tổn thất đến sự tự tôn của lão nhân, cho nên tâm tình của A Thất thật sự khoái trá cực kỳ.

--- Giúp đỡ một người già cần được giúp đỡ, chuyện đó tuy không phải là việc thiện gì lớn lắm, nhưng lại có thể làm cho tâm tình mình thoải mái cực kỳ.

Gió sớm tươi tắn nhất, cũng ôn nhu nhất, trong gió không những phảng phất mùi lá cây từ núi non xa xăm, cũng có mùi sữa chua từ trong thành Lạp Tát bay ra.

A Thất hít một hơi dài, mùi vị đó quen thuộc làm sao ! Mỗi lần sau khi uống rượu hoặc mộng mơ lúc nửa đêm, y khao khát có thể ngửi thấy mùi vị đó làm sao ! Y tham lam hít mấy hơi liền, sau đó đang chuẩn bị bước tiếp, chợt nghe thanh âm từ đằng sau truyền tới:

- Người trẻ tuổi !

Thanh âm già nua trầm khàn, lại mang đậm những nỗi thăng trầm của cuộc đời, nhất định là thanh âm của thập hoang lão nhân, A Thất quay đầu nhìn lão nhân đang bước về phía y.

“Người trẻ tuổi có biết tiền đáng quý lắm không”. Thập hoang lão nhân cầm tờ ngân phiếu hồi nãy A Thất quăng trên mặt đường: “Người sao lại bất cẩn đến thế ? Vạn nhất gặp người khác, chắc mất luôn rồi”.

A Thất lập tức giơ tả thủ còn lại lắc lắc:

- Không phải của ta.

- Không phải của người ?

“Không phải”. A Thất rút trong người ra một sấp ngân phiếu: “Tiền của ta đều cất trong này, tiền ông lượm đâu phải tiền của ta”.

“Ồ !” Thập hoang lão nhân nhìn tiền trên tay, thở dài: “Ái chà ! Nhiều tiền như vậy không ngờ không ai muốn”.

“Là ông nhìn thấy, ông nên giữ”. A Thất thốt: “Ta còn có chuyện phải đi đây !”

A Thất quay đầu, vừa muốn đi, chợt nghe lão nhân nói một câu rất kỳ quái:

- Cái giá ta giết người tuy rất cao, nhưng luôn luôn đều là người sống giao tiền cho ta, không tưởng tượng được lần này không ngờ có người chết lại có thể cho ta tiền”.

Cái giá giết người ? Có lẽ nào thập hoang lão nhân là sát thủ ? A Thất vội quay mình, đôi mắt nhìn thập hoang lão nhân chằm chằm, nhưng nhìn cách nào đi nữa, cũng nhìn không ra thập hoang lão nhân đó là sát thủ.

- Lão nhân gia, hồi nãy ông nói gì vậy ? Có thể lặp lại được không ?

“Được mà”. Thập hoang lão nhân nhướng mày thốt: “Ta giết người luôn luôn là người sống trả tiền, không tưởng tượng được lần này không ngờ là người chết trả tiền”.

“Người chết trả tiền ?” A Thất hỏi: “Người chết là ai ? Ai là người muốn ông giết người ? Giết ai ?”

“Người chết là người”. Thập hoang lão nhân cười đáp: “Người hồi nãy len lén quăng tiền dưới đất, đại khái là sợ làm tổn thương lòng tự tôn của ta, có phải không ?”

Đến rồi, chuyện A Thất lo lắng quả nhiên đã đến.

Tưởng không được Phó Hồng Tuyết tuy đã tha y, tổ chức lại vẫn không tha y.

“Là tổ chức phái người đến ?” A Thất giới bị chăm chú nhìn thập hoang lão nhân: “Ta đã thành người tàn phế, trốn tránh còn không kịp, làm sao có thể tiết lộ bí mật ? Tổ chức vì sao còn không chịu phóng tha ta ?”

- Vì Phong Linh.

“Phong Linh ?” A Thất ngăn người: “Vì vợ ta ?”

“Phải”. Thập hoang lão nhân cười cười: “Người không chết, Phó Hồng Tuyết làm sao chết được ?” Câu nói đó A Thất nhất định nghe không hiểu lắm, cho nên đang chờ thập hoang lão nhân giải thích.

“Người tuy rời khỏi nhà đã ba năm, nhưng lão bà của người vẫn si dại đợi chờ ở ‘Phong Linh’ ốc, cho dù có đợi mười năm, ả vẫn có thể đợi cho được”. Thập hoang lão nhân thốt: “Nếu quả người đã chết, tình huống lại khác, vợ người nhất định đi lượm xác người, cũng nhất định trả thù cho người”.

Thập hoang lão nhân lại cười cười, nói tiếp:

- Vợ người ra sao, người nhất định rất thấu hiểu, không cần biết là ai đã giết người, ả đều có thể truy tung cho ra, hơn nữa cũng nhất định có thể giết cho được đối phương, không cần biết đối phương là cao thủ lợi hại tới cỡ nào, ả đều có biện pháp giết chết”.

“Bọn người đã biết tâm lý báo thù của ‘Phong Linh’ trầm trọng đến cỡ nào, thì càng không nên giết ta”. A Thất thốt.

“Bọn ta phải giết người sao ?” Thập hoang lão nhân nhướng mày, khóe miệng hé lộ nụ cười quỷ dị: “Người chết dưới đao của Phó Hồng Tuyết, bọn ta toàn tâm toàn ý muốn báo thù cho người”.

Mặt đất tuy đã dần dần ấm áp, A Thất lại cảm thấy một luồng khí lạnh xuyên thấu

lòng bàn chân đi lên, y cuối cùng đã minh bạch mục đích của tổ chức, bọn chúng muốn giá họa cho Phó Hồng Tuyết.

Bọn chúng đương nhiên nhất định có biện pháp làm cho “Phong Linh” nghĩ là y đã chết dưới đao của Phó Hồng Tuyết, một khi nàng biết y đã chết dưới đao của Phó Hồng Tuyết, sau này ngày tháng của Phó Hồng Tuyết sợ rằng sẽ không tốt đẹp gì.

Thủ đoạn truy tung báo thù của “Phong Linh”, không ai rõ bằng A Thất, cho dù mình có là ông trời, nàng cũng có biện pháp bắt mình từ thâm cung hoàng điện đem ra nơi hoang dã lãng trì đến chết.

Thập hoang lão nhân dùng một ánh mắt rất nhân từ nhìn A Thất, đương nhiên cũng dùng một thanh âm rất từ tốn hỏi A Thất:

- Người có biết ta dùng binh khí gì đến giết người không ?

“Đao”. A Thất đáp: “Người chỉ có thể dụng đao”.

“Bởi vì Phó Hồng Tuyết dụng đao”. Câu nói đó tịnh không cần phải nói ra, trong tâm hai người đều hiểu rõ.

“Người có biết ta dùng thứ đao gì để giết người không ?” Thập hoang lão nhân lại hỏi.

- Loại đao gì ?

“Hai thước bảy tấc, rộng sáu phân”. Thập hoang lão nhân cười đáp: “Trọng lượng không thể vượt quá mười bảy cân”.

A Thất tuy nhìn không thấy đao của Phó Hồng Tuyết, nhưng y đã từng đương đầu với đao của Phó Hồng Tuyết, cho nên y biết những thước tấc mà thập hoang lão nhân nói nhất định là kích thước và trọng lượng của thanh đao của Phó Hồng Tuyết, chỉ là không nghĩ ra lão nhân đó không ngờ đã mang thanh đao đó đến.

Cán đao đen sì, thân đao đen sì.

Cả thanh đao đều một màu đen sì.

Đen sì phẳng phất như khung trời trong đêm mưa giá lạnh, lại lấp lánh một thứ ánh sáng quỷ dị khôn tả.

Hình dáng của đao lại phổ phổ thông thông, bình bình phàm phàm.

Thanh đao đó có phải là ma đao làm cho người ta run sợ ?

A Thất nhìn đao trong tay thập hoang lão nhân, biểu tình trên mặt in hằn nét tôn kính lẫn khủng bố.

Khủng bố là vì y biết hôm nay không thể không chết.

--- Trên thế gian có ai có thể chân chính không sợ chết ?

Tôn kính đương nhiên là vì thanh đao trong tay thập hoang lão nhân, bởi vì thanh đao đó tượng trưng cho Phó Hồng Tuyết.

Phó Hồng Tuyết mà y tôn kính.

Nghênh đón ánh mặt trời, lưỡi đao đen sì quỷ dị khôn tả đột nhiên lóe xuất một tia sáng chói ngời.

Một đao huy xuất, đao phong phá không.

Đao thanh còn chưa vang vọng, cổ A Thất đã rời khỏi thân y.

Thập hoang lão nhân từ tốn rút trong cái gùi trúc sau lưng ra một tấm lụa trắng, dịu dàng chùi sạch vết máu trên lưỡi đao, dịu dàng đến mức phảng phất giống như tổ phụ đang chùi miệng cho đứa cháu mình.

Đầu A Thất lặn long lóc trên hoang mạc nóng bỏng, mắt y không nhắm lại, cũng không có vẻ thống khổ, mắt y không ngờ lại như tươi cười nhìn thập hoang lão nhân.

Bởi vì trước khi y lâm tử đã biết một chuyện, y không nhìn thấy đao của Phó Hồng Tuyết, chỉ nghe thấy đao thanh, nhưng y lại đã nhìn thấy đao của thập hoang lão nhân, lại không nghe thấy đao thanh.

Một chỉ nghe thấy đao thanh, một chỉ nhìn thấy đao, thử hỏi có sai biệt gì không ?

Khi đầu A Thất rơi xuống đất, dàn phong linh treo dưới mái hiên của “Phong Linh” ốc ngoài thành Lạp Tát đột nhiên đã vang vọng leng keng.

- o O o -